

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2025/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 3 năm 2025 về việc: “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Ông Vũ Song T, sinh năm 1948

Địa chỉ: thôn Th, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1938

Địa chỉ: phố Ph, thị trấn B, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 144 và khoản 3,4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Vũ Song Toàn và bà Nguyễn Thị Ly.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Ông Vũ Song T và bà Nguyễn Thị L có một con chung là chị Vũ Thị Thúy Hồng, Sinh ngày 08/5/1979, chị Hồng đã thành niên và có gia đình, nên ông T và bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ chung: Hai bên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Ông Vũ Song T và bà Nguyễn Thị L không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- Các đương sự;
- UBND TT. B, h. Hoằng Hóa, TH.
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương

